Phụ lục số 01-MP

*PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ (FOR OFFICIAL USE)*

*Ngày cấp số tiếp nhận (Date acknowledged):* 11-10-2022

*Số tiếp nhận Phiếu công bố (Product Notification No):* 49712/CBMP-BD

*Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp.*

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Hồng Chương

# PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
# TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☑ Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

## THÔNG TIN SẢN PHẨM
## PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1 Nhãn hàng (Brand)

| H | A | D | A | | L | A | B | O | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

1.2 Tên sản phẩm (Product Name)

| H | A | D | A | | L | A | B | O | | P | E | R | F | E | C | T | | W | H | I | T | E | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| T | R | A | N | E | X | A | M | I | C | | A | C | I | D | | C | L | E | A | N | S | E | R | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

1.3 Danh sách các dạng hoặc màu (List of Variants or Shade). Tên (Names)

_____

_____